

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG CHĂM SÓC GIÁO DỤC

CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ CÁC BẠN

Thời gian thực hiện từ ngày 05/09/2024 đến ngày 27/09/2024

Tên nhóm/lớp: Lớp Nhóm trẻ A

Thông tin về nhóm lớp:

- Số lượng trẻ: 25
- Số giáo viên /nhóm lớp: 02 Giáo viên
- Tên giáo viên: Hoàng Thị Chính, Nguyễn Thị Vân

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
(a)	(b)	(c)
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT1: Trẻ được ăn, uống theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường	Tham gia xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. - Chế độ ăn: Cơm nát - Ăn 2 bữa chính một bữa vào buổi trưa và một bữa phụ vào buổi chiều và một bữa ăn phụ. -Ăn theo thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa. Ăn đủ khẩu phần và cân đối về dưỡng chất. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6	-Hoạt động ăn :Trẻ ăn Ăn 2 bữa chính một bữa vào buổi trưa và một bữa phụ vào buổi chiều và một bữa ăn phụ. -Trẻ biết tên các món ăn trong ngày

	lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	
MT3: Trẻ được ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa từ 11h15 - 13h45 thời gian 150 phút. - Phòng ngủ vệ sinh sạch sẽ đảm bảo các điều kiện phù hợp với thời tiết an toàn với trẻ	-Hoạt động ngủ:Trẻ ngủ đúng giờ và đủ giấc
MT4 : Trẻ biết vệ sinh cá nhân như : rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định:	- Vệ sinh cá nhân đúng cách: + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động trong ngày. + Rửa mặt + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	-Hoạt động chơi tập có chủ đích :Rèn trẻ vệ sinh cá nhân: rửa tay,rửa mặt ,đi vệ sinh đúng nơi quy định -Hoạt động vệ sinh cá nhân :Cô hướng dẫn trẻ cách vệ sinh đúng cách
MT6: Trẻ được chăm sóc sức khỏe và an toàn, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng và chiều cao nằm trong kênh A Trẻ 24 tháng: +Trẻ trai:Cân nặng: 9,7 đến 15,3 (kg) Chiều cao: 81,7 đến 93.9cm +Trẻ gái: Cân nặng: 9,1 đến	- Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. - Cân trẻ 3 tháng 1 lần. - Đo trẻ 3 tháng 1 lần - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học.	- Cân đo lần 1 cho trẻ. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên biểu đồ phát triển. - Khám sức khỏe lần 1

14,8 (kg) Chiều cao: 80,0 đến 92,9cm - Trẻ 36 tháng: + Trẻ trai: Cân nặng: 11,3 đến 18,3 (kg) Chiều cao: 88,7 đến 103,5cm + Trẻ gái: Cân nặng: 10,8 đến 18,1 (kg) Chiều cao: 87,4 đến 102,7cm		
MT9.Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng / bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vặn người sang hai bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân	-Hoạt động thể dục sáng :Rèn trẻ các động tác trong bài tập thể dục
MT10: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi	-Đi theo hiệu lệnh - Đi trong đường hẹp	- HD học: +Đi theo hiệu lệnh (Tuần 1)

		TCVD: Bóng tròn to + Đi trong đường hẹp (Tuần 2) TCVD: Lăn bóng
MT11: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động chạy, thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô.	- Chạy theo hướng thẳng	- HĐ học: + Chạy theo hướng thẳng (Tuần 3) TCVD: Trời nắng trời mưa
MT17: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn: vẽ tổ chim: xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Tập xâu, luồn dây, cời cúc, cài, buộc dây - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, vò, xé, đào. - Đóng cọc bàn gỗ	HĐ có chủ đích : - HĐVDV: Xâu vòng tặng bạn (Tuần 1) - HĐVDV: Bé chơi với đất nặn (Tuần 3)
MT18: Trẻ biết chấp ghép được các mảnh hình	- Chấp ghép hình - Xếp chồng 6 - 8 khối	HĐ có chủ đích : - HĐVDV: Xếp đường đi đến trường (Tuần 2)
MT19: Trẻ biết thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ	- Rèn trẻ đi vệ sinh theo giờ. - Hướng dẫn trẻ làm quen với thời gian biểu, thời khoá biểu của lớp: Giờ đón trẻ; giờ thể dục sáng; giờ chơi tập có chủ định; giờ chơi tự do ở các góc; giờ chơi tập buổi chiều; giờ ăn, ngủ; giờ trả trẻ.	HĐ vệ sinh: - Hướng dẫn trẻ các bước rửa tay. - Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng theo 6 bước rửa tay do cô hướng dẫn, khi tay bẩn. HĐ học: Trẻ làm quen với thời gian biểu, thời khoá biểu của lớp: Giờ đón trẻ; giờ thể dục sáng; giờ chơi tập có chủ định; giờ chơi tự do ở các góc

		hoạt động ngủ
MT20: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	Hoạt động ăn : Trẻ được ăn cơm ,ăn các loại thức ăn khác nhau
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT32: Nói được tên và chức năng một số bộ phận của cơ thể khi được	- Trẻ nói được tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: <i>Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.</i>	HD chơi tập có chủ đích NB: Nhận biết bé gái,bé trai (Tuần 3) Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện cùng trẻ về tên và đặc điểm của các bạn.
MT35: Trẻ biết sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	-Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng một số đồ chơi quen thuộc.	HD chơi tập có chủ đích: Trò chuyện về chiếc đèn ông sao (Tuần 2) Hoạt động chơi tập: Trò chuyện với trẻ về chiếc đèn ông sao, và các hoạt động trong ngày trung thu.
MT36: Trẻ biết gọi tên cô giáo và các bạn trong lớp	- Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/ lớp	HD chơi tập có chủ đích: Tên của cô giáo, hoạt động trong lớp.(Tuần 1) Hoạt động chơi tập :Trò chuyện về tên các bạn trong lớp
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT48: Trẻ hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản:	-Nghe truyện ngắn	- HD chơi tập có chủ đích- +Truyện: Đôi bạn tốt (Tuần 3) +Truyện: Cháu chào ông ạ (Tuần 1)

trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.		Hoạt động chiều : Cô cho trẻ ôn lại các câu truyện đã học buổi sáng
MT49: Trẻ hiểu được nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố	-HD chơi tập có chủ đích Thơ: Trăng sáng (Tuần 2) Thơ: Bạn mới (Tuần 1) Hoạt động chiều: Cô cho trẻ ôn lại các bài thơ đã học trong ngày.
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI		
MT65: Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em bé, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi để thể hiện hành vi xã hội đơn giản như: <i>búp bê (chơi trò chơi bế em), nôi, thìa, bát, bếp (chơi trò chơi khuấy bột cho em bé), điện thoại (chơi trò chơi nghe điện thoại)...</i>	Hoạt động chơi tập : Trẻ biết thể hiện 1 số vai chơi như trò chơi bế em bé, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại. Chơi trò chơi nghe điện thoại.
-MT68: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	- Hát và tập vận động bài hát đơn giản theo nhạc	HD chơi tập có chủ đích : Dạy hát : Đi nhà trẻ TCÂN: Tai ai tinh (Tuần 1) - Dạy hát : Em búp bê(Tuần 3) -TCÂN: Hãy Lắng nghe
MT70: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé dán xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xé, vò, nặn, xếp hình,	HD chơi tập có chủ đích : Tạo hình: chiếc đèn ông sao (Tuần 2) Hdvđv: Di màu (tuần 1)

d). Dự kiến môi trường giáo dục:

* Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp

- Trang trí lớp theo chủ đề “**Bé và các bạn**” Tranh ảnh về trường mầm non, đồ chơi, nguyên vật liệu mở...

* Dự kiến Khu vực chơi và chuẩn bị đồ chơi:

+ HĐVĐV: Lồng hộp vuông (MN 23033), Lồng hộp tròn (23034), các khối gạch xếp

+ Bé thao tác vai: Búp bê bé trai (232066) Búp bê bé gái (232067), bộ đồ chơi nấu ăn (232068), thực phẩm bằng đồ chơi; chai, lọ, hộp đựng thức ăn, , các loại đồ chơi tự tạo làm thực phẩm và các loại rau củ; bộ đồ chơi....

+ Bé yêu nghệ thuật: Đất nặn, giấy màu, giấy A4, họa báo, bút chì, bút dạ, keo, vật liệu cắt dán, len, vải, kéo, hồ dán, tranh cho trẻ tô màu...Nhạc cụ, trống lắc, phách, song loan, đàn organ, mũ múa, đĩa nhạc, trang phục biểu diễn...

+ Bé yêu thiên nhiên: Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, dụng cụ tưới cây, lau lá, nước cho trẻ tưới cây

- Chuẩn bị các nguyên liệu mở cho trẻ hoạt động: Lá cây, cỏ khô, chai, lọ, bìa cát tông, vỏ sò, đá cuội, sỏi, quả khô...

+ Các đồ dùng khác: Cốc uống nước, Giá đựng ca cốc, Giá phơi khăn Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, phản, giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, xô, chậu, bàn cho trẻ, ghế cho trẻ, bàn giáo viên, ghế giáo viên (MN341001- MN341016) Giá để đồ chơi và học liệu (MN341020)

+ Thiết bị dạy học: Ti vi (MN341018)

- Đồ chơi tự tạo:

+ Góc phân vai: Các loại cây xanh, rau, củ, quả, món ăn, dụng cụ nấu ăn,...

+ Góc nghệ thuật: mũ các con vật, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)

+ Góc thiên nhiên: Thuyền sập...

+ Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rôi,..

+ Góc xây dựng: Ngôi trường, cầu trượt, bập bênh., xích đu,...

- Nguyên vật liệu mở:

+ Bé thao tác vai: Các loại rau, củ quả thật.

+ Tạo hình và STEAM: Vỏ hộp, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rom, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...

+ Bé yêu thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt

*** *Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp:***

- Cô bố trí sắp xếp các đồ dùng đồ chơi ngoài trời, khu vui chơi thể chất, khu vực tập thể dục,

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 1 - tuần 3

- Phong trào thi đua tháng 9: Tổ chức ngày hội trăng rằm

- Thông báo kết quả cân đo theo dõi sức khỏe cho trẻ trên biểu đồ tăng trưởng lần 1.

- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, tay - chân - miệng; đậu mùa khỉ. Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.....

*** *Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Có phụ lục kèm theo)***

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC GIÁO DỤC: TUẦN 1

Chủ đề: BÉ VÀ CÁC BẠN

Chủ đề nhánh 1: Ngày hội đến trường

Thời gian thực hiện: Từ ngày 05/09/2024 đến ngày 13/09/2024

Người thực hiện: Nguyễn Thị Vân- Hoàng Thị Chính

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Hướng dẫn và nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện về ngày khai giảng năm học - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích - Thể dục buổi sáng: Tập bài tập phát triển chung (hô hấp, tay, chân, bụng, bật) kết hợp với nhạc thể dục. - Điểm danh trẻ đến lớp.	
chơi tập có chủ định	Thứ 5 Ngày 05/09/2024	HĐVĐV + Di màu
	Thứ 6 Ngày 06/09/2024	Văn học + Thơ: Bạn mới
	Thứ 2 Ngày 09/09/2024	Thể dục VĐCB: Đi theo hiệu lệnh TCVĐ: Bóng tròn to
	Thứ 3 Ngày 10/09/2024	NB: Tên của cô giáo, hoạt động trong lớp

	Thứ 4 Ngày 11/09/2024	Âm nhạc: Dạy hát :Đi nhà trẻ TCVĐ:Tai ai tỉnh
	Thứ 5 Ngày 12/09/2024	HĐVĐV: Xâu vòng tặng bạn
	Thứ 6 Ngày 13/09/2024	Văn học:Truyện: Cháu chào ông ạ
Chơi tập	* Chơi thao tác vai: - Chơi mẹ con, cho em ăn, ru bé ngủ.(Thứ 2; Thứ 4) * Chơi nghệ thuật: - Hát, vận động các bài hát về chủ đề. di màu theo ý thích..(Thứ 2; Thứ 4) *HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, xâu vòng theo ý thích.(Thứ 3) - Bé yêu thiên nhiên: Cho trẻ tập lau lá. Tưới cây (Thứ 5) - Kỹ năng của bé: Cho trẻ với nguyên liệu mở(Thứ 5) - Chơi lại tất cả các khu chơi(Thứ 6)	
Hoạt động : Ăn ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn(Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hột hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn. Hát ru cho trẻ ngủ (Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc) - Cho trẻ đi vệ sinh cá nhân, xếp hàng - Tạo không khí mát mẻ ở phòng ngủ - Cho trẻ về chỗ ngủ của mình, cô đọc chuyện, hát ru	

Ăn phụ chiều	- Cô cho trẻ ngồi vào bàn ăn - Tạo hứng thú để trẻ nói lên bữa phụ của trẻ và tác dụng của việc uống sữa
Chơi tập có chủ đích	- Ôn bài học buổi sáng: Tên của cô giáo, hoạt động trong lớp (Thứ 3) Thơ: Bạn Mới (Thứ 6) Xâu vòng tặng bạn. (Thứ 5). Đi nhà trẻ. (Thứ 4) Di màu (Thứ 5) Truyện: Cháu chào ông ạ (Thứ 6) - Hoạt động chơi tập, hoạt động theo ý thích tại các khu vực hoạt động - Hướng dẫn trẻ xem và trò chuyện chương trình tôi yêu Việt Nam tập 1: Một ngày ở bảo tàng
Ăn chính chiều	- Tổ chức rửa tay, cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt - Tạo hứng thú để trẻ nói lên món ăn mà trẻ đã biết - Giới thiệu món ăn và chất dinh dưỡng, động viên trẻ ăn hết xuất
Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn và cách đánh giá “Bé chăm, bé ngoan, bé sạch”. - Trả trẻ: Rèn trẻ biết cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định; lấy đúng đồ dùng cá nhân của mình và biết chào hỏi cô giáo, bạn bè, bố mẹ lễ phép trước khi ra về.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN: 2

Chủ đề: BÉ VÀ CÁC BẠN

Chủ đề nhánh 2: Tết trung thu

Thời gian thực hiện: Từ ngày 16/09/2024 đến ngày 20/09/2024

Người thực hiện: Nguyễn Thị Vân- Hoàng Thị Chính

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và tình hình học tập của trẻ và cách phòng chống bệnh dịch đau mắt đỏ. - Trò chuyện tên cô giáo, tên các bạn, tên lớp học. - Thể dục buổi sáng: Tập bài tập phát triển chung (hô hấp, tay, chân, bụng, bật) kết hợp với nhạc thể dục. - Điểm danh trẻ đến lớp	
Chơi tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 16/09/2024	Thể dục: VĐCB: Đi trong đường hẹp TCVD: Lăn bóng
	Thứ 3 Ngày 17/09/2024	Nhận biết: Trò chuyện về chiếc đèn ông sao
	Thứ 4 Ngày 18/09/2024	Tạo hình: Di màu chiếc đèn ông sao
	Thứ 5 Ngày 19/09/2024	HDVĐV: Xếp đường đi đến trường
	Thứ 6 Ngày 20/09/2024	Văn học: Thơ : Trăng sáng

Chơi tập	* Chơi thao tác vai + Chơi đóng vai : bé nấu cơm cho mẹ, chăm sóc em bé(Thứ 2, thứ 4) + Phòng y tế: Bác sĩ khám bệnh cho bé * HĐVĐV: Lắp ghép theo ý thích, (thứ 3) * Bé yêu nghệ thuật: - Hát, vận động các bài hát về chủ đề.(thứ 2,4) - Tập di màu tranh * Bé yêu thiên nhiên: Cho trẻ tập tưới cây(thứ 5) * Kỹ năng của bé: Chơi với nguyên vật liệu mở (thứ 5) - Thứ 6: Chơi tất cả các khu vực chơi - TCDG: Chi chi chành chành - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ, trời nắng trời mưa
Hoạt động: Ăn, ngủ vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn(Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn. Hát ru cho trẻ ngủ (Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc)
Ăn phụ chiều	- Cô cho trẻ ngồi vào bàn ăn - Tạo hứng thú để trẻ nói lên bữa phụ của trẻ và tác dụng của việc uống sữa

Chơi tập có chủ đích	- Ôn bài học buổi sáng: Trò chuyện về chiếc đèn ông sao (Thứ 3) Thơ: Trăng sáng (Thứ 6) - Xếp đường đi đến trường . (Thứ 5). Tô màu chiếc đèn ông sao (Thứ 4) - Hoạt động chơi tập, hoạt động theo ý thích tại các khu vực hoạt động - Hướng dẫn trẻ xem và trò chuyện chương trình tôi yêu Việt Nam tập 1: Một ngày ở bảo tàng
Ăn chính chiều	- Tổ chức rửa tay, cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt - Tạo hứng thú để trẻ nói lên món ăn mà trẻ đã biết - Giới thiệu món ăn và chất dinh dưỡng, động viên trẻ ăn hết xuất
Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn và cách đánh giá “Bé chăm, bé ngoan, bé sạch”. - Trả trẻ: Rèn trẻ biết cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định; lấy đúng đồ dùng cá nhân của mình và biết chào hỏi cô giáo, bạn bè, bố mẹ lễ phép trước khi ra về.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TUẦN:3

Chủ đề: BÉ VÀ CÁC BẠN

Chủ đề nhánh 3 : Các bạn của bé

Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/09/2024 đến ngày 27/09/2024

Người thực hiện: Nguyễn Thị Vân- Hoàng Thị Chính

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và tình hình học tập của trẻ - Trò chuyện tên cô giáo, tên các bạn, tên lớp học. - Thể dục buổi sáng: Tập bài tập phát triển chung (hô hấp, tay, chân, bụng, bật) kết hợp với nhạc thể dục. - Điểm danh trẻ đến lớp.	
Chơi tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 23/09/2024	Thể dục: VĐCB:Chạy theo hướng thẳng TCVD: trời nắng trời mưa
	Thứ 3 Ngày 24/09/2024	Nhận biết: Bạn trai , bạn gái
	Thứ 4 Ngày 25/09/2024	Âm nhạc- Dạy hát : Em búp bê -TCÂN: Hãy Lắng nghe
	Thứ 5 Ngày 26/09/2024	HĐVĐV: Bé chơi với đất nặn
	Thứ 6 Ngày 27/09/2024	Văn học: Truyện : Đôi bạn tốt

Chơi tập	* Chơi thao tác vai: - Chơi mẹ con, nấu ăn cho bạn búp bê ,bác sỹ khám bệnh (thứ 2, thứ 4) Bé hoạt động với đồ vật :(thứ 3) - Xâu vòng ,xếp chồng,lồng hộp * Bé yêu nghệ thuật(Thứ 2,thứ 4) - Hát, vận động các bài hát về chủ đề. di màu theo ý thích. Bé yêu thiên nhiên: Trẻ tưới cây,chăm sóc cây xanh(thứ 5) Kỹ năng của bé: Chơi với nguyên vật liệu theo ý thích(thứ 5) Thứ 6 :Trẻ chơi tại các khu chơi
Hoạt động vệ sinh ăn trưa Ngủ trưa	- Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn(Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn. Hát ru cho trẻ ngủ (Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc)
Ăn phụ chiều	- Cô cho trẻ ngồi vào bàn ăn - Tạo hứng thú để trẻ nói lên bữa phụ của trẻ và tác dụng của việc uống sữa

